

**BỐN MƯƠI BA CÔNG ÁN  
CỦA TRẦN THÁI TÔNG**  
**Nhất Hạnh Dịch**  
**Công Phu Khóa Hư Cử Niêm Tụng**

---o0o---

*<http://thuvienhoasen.org>*

Mục Lục

- Công án thứ nhất
- Công án thứ hai
- Công án thứ ba
- Công án thứ tư
- Công án thứ năm
- Công án thứ sáu
- Công án thứ bảy
- Công án thứ tám
- Công án thứ chín

Công án thứ mười  
Công án thứ mười một  
Công án thứ mười hai  
Công án thứ mười ba  
Công án thứ mười bốn  
Công án thứ mười lăm  
Công án thứ mười sáu  
Công án thứ mười bảy  
Công án thứ mười tám  
Công án thứ mười chín  
Công án thứ hai mươi  
Công án thứ hai mươi một  
Công án thứ hai mươi hai  
Công án thứ hai mươi ba  
Công án thứ hai mươi bốn  
Công án thứ hai mươi lăm  
Công án thứ hai mươi sáu  
Công án thứ hai mươi bảy

Công án thứ hai mươi tám  
Công án thứ hai mươi chín  
Công án thứ ba mươi  
Công án thứ ba mươi một  
Công án thứ ba mươi hai  
Công án thứ ba mươi ba  
Công án thứ ba mươi tư  
Công án thứ ba mươi lăm  
Công án thứ ba mươi sáu  
Công án thứ ba mươi bảy  
Công án thứ ba mươi tám  
Công án thứ ba mươi chín  
Công án thứ bốn mươi  
Công án thứ bốn mươi một  
Công án thứ bốn mươi hai  
Công án thứ bốn mươi ba

---o0o---

*Trần Thái Tông là vị vua đầu của triều Trần. Ngài là đệ tử của thiền sư Viên Chứng trên núi Yên Tử. Ngài vừa làm vua vừa thực tập thiền. Ngài cũng từng thực tập thiền công án. Đây là 43 công án Vua đưa ra để cùng thực tập với tăng thân của Vua, gồm có giới xuất gia và tại gia. Thầy Làng Mai đã dịch những công án này ra tiếng Việt và tiếng Pháp năm 1968. Bản dịch tiếng Pháp xin xem ở phần phụ lục cuốn Clé Pour Le Zen, tác giả Nhất Hạnh, do nhà xuất bản JC Lattes ấn hành. Bản Hán Việt có trong Thơ Văn Lý Trần quyển II (Quyển thượng, trang 108-121), NXB Khoa Học Xã Hội.*

---o0o---

## Công án thứ nhất

**Cử:** Thế Tôn chưa rời cung Đâu Suất đã giáng sinh vương cung, chưa ra khỏi mẫu thai đã hoàn tất sự nghiệp cứu độ

**Niêm:** Gươm kích chưa vung, tướng quân đã đề lộ tung tích.

**Tụng:** Đưa bé hình hài chưa có ấy  
Nửa đêm đưa dặt người đồng hương  
Rong chơi khắp biển trời lồng lộng  
Không cần phao nổi, không dò giang.

---o0o---

## Công án thứ hai

**Cử:** Thế Tôn khi sơ sinh, một tay chỉ trời một tay chỉ đất: “*trên trời dưới đất, duy ta độc tôn*”.

**Niêm:** Một đám bạch vân qua cửa động  
Bao nhiêu chim chóc lạc đường về

**Tụng:** Vì muốn giáng sinh cung Tịnh  
Phạn

Độ sinh nên phải lộ hành tung  
Bảy bước chân đi, trời đất chỉ  
Biết bao Phật tử táng gia phong.

---o0o---

### **Công án thứ ba**

**Cử:** Thế Tôn cầm đóa hoa đưa lên, Ca  
Diếp mỉm cười.[1]

**Niêm:** Dương đôi mắt ra mà nhìn: tư  
duy đàm thuyết phía trước còn cách  
nghìn dãy núi.

**Tụng:** Thế Tôn tay nắm một cành hoa  
Ca Diếp hôm nay trở lại nhà

Nếu gọi đó là “truyền pháp yếu”  
 Con đường Nam Bắc hẵng còn xa

---o0o---

## Công án thứ tư

**Cử:** Có nhà triết học ngoại đạo [2] đến tham vấn Phật, nhưng không muốn nghe danh từ hữu cũng không muốn nghe danh từ vô.

**Niêm:** Trừ là con cái trong nhà ta, còn ai lại dám đi vào chốn ấy nữa.

**Tụng:** Cửa lao khôn buộc, nào ai biết  
 Ngôn ngữ mất rồi, níu tựa đâu?  
 Chẳng phải ngựa hay trên cỡi thể  
 Bông dưng sao có được cơ màu?

---o0o---

## Công án thứ năm

**Cử:** Thế Tôn vừa bước lên pháp tọa, Văn Thù đánh khánh bạch: “Hãy lắng nghe pháp của Pháp Vương: Pháp của Pháp Vương là như thế”.

**Niêm:** Gảy khúc Dương Xuân trên chỗ không có tơ đồng, ngàn đời sau âm thanh mãi còn bất tuyệt.

**Tụng:** Tuy nói nên lời không dấu vết  
Sừng dấu đuôi còn để lộ ra  
Nâng một cành tiêu không có lỗ  
Vì người, thổi khúc Thái Bình Ca

### Chú thích:

[1]. Ca Diếp, Mahakasyāpa, là một trong mười vị đệ tử của Phật. Một hôm trên đại hội Linh Sơn, Phật cầm



một cảnh hoa nhìn đại chúng không nói năng gì. Tất cả đại chúng đều giữ im lặng. Duy có Ca Diếp mỉm cười. Phật nói: “Ta có chánh pháp nhãn tạng, niết bàn diệu tâm, thật tướng vô tướng, pháp môn vi diệu, nay phú chúc cho Ma Ha Ca Diếp”.

[2]. Một nhà triết học ngoại đạo tới hỏi Phật; nhưng không muốn nghe về hữu mà cũng không muốn nghe về vô. Phật ngồi yên lặng hồi lâu trên pháp tọa, không nói năng gì. Nhà triết học khen ngợi: “Đức Thế Tôn đã phá tan màn mây vô minh khiến cho tôi thấy được chân lý”. Nói rồi làm lễ Phật và rút lui. A Nan hỏi Phật: “Người ngoại đạo đó đã chứng được gì? Tại sao ông ta làm lễ Phật rồi

bỏ đi?” Phật nói: “Con ngựa hay chỉ cần thấy bóng của cây roi là đã chạy rồi”.

---o0o---

## Công án thứ sáu

**Cử:** Tần Quốc Vương cầm kiếm gọi Tôn Giả, Tổ thứ 24, hỏi rằng: “Su<sup>2</sup> chúng được pháp uân không chưa?” Tổ nói: “Chứng”. Vua hỏi: “Lìa sinh tử chưa?” Tổ nói: “Lìa”. Vua hỏi: “Có bổ thí cho ta đầu Su<sup>2</sup> được không?” Tổ nói: “Thân còn không phải là của ta, huống là đầu”. Vua bèn chém. Sữa trắng tuôn lên. Tay vua tự rớt xuống.

**Niêm:** Gươm trắng kẻ đầu tướng, như chém gió mùa Xuân.

**Tụng:** Trên nước sáng lờ gươm báu  
chém

Trở ngại điều kia chẳng có gì  
Xin biết hôm nay rời khỏi sóng  
Ai hay riêng lại có tư duy.

---o0o---

### **Công án thứ bảy**

**Cử:** Đạt Ma đại sư tới Lạc Dương núi  
Thiếu Thất, chín năm ngồi xoay mặt  
vào vách.

**Niêm:** Mở mắt nhìn cho tỏ, đừng có  
mê ngủ.

**Tụng:** Chim bằng liệng cánh về Nam  
Hải  
Chỉ uổng công lao vạn dặm đường

Đêm trước vì tham ăn tiệc sướng  
Sáng nay say ngủ khó hồi dương.

---o0o---

## Công án thứ tám

**Cử:** Nhị tổ xin Đạt Ma an tâm giùm.

Đạt Ma nói:

“Đem tâm tới đây ta an cho”. Nhị tổ  
đáp: “Tìm tâm mãi không đặng”. Đạt  
Ma nói: “Thế là ta an tâm cho ngươi  
rồi”.

**Niêm:** Đưa trẻ lên ba thì múa trống,  
ông già tám chục lại chơi cầu.

**Tụng:** Tâm đã là không, nói với ai?  
Hồn nhiên đâu lúc ở bào thai?  
Lão tăng nói khoác: “An rồi đó”  
Lừa kẻ bàng quan mà không hay.

---o0o---

## **Công án thứ chín**

**Cử:** Văn Thù thấy một phụ nữ tọa tam muội một bên Phật. Văn Thù đánh thức người ấy mãi không được. Phật bảo Võng Minh đánh thức, Võng Minh đánh thức được ngay.[3]

**Niêm:** Đứa con oan gia làm tan nát cả gia phong ta.

**Tụng:** Trước Phật sao còn niệm sơ, thân

Định ấy còn chưa được chính chân  
 Nếu quả hóa công không hậu bạc  
 Xuân về, đâu lại chẳng mùa Xuân?

---o0o---

## **Công án thứ mười**

**Cử:** Mã tổ Đạo Nhất, ba mươi năm sau  
cơn loạn

Hồ, chưa từng thiếu muối thiếu tương.

**Niêm:** Dù là không may may vi phạm  
thì cũng còn cầm đũa mà mút ngón tay.

**Tụng:** Lưu Linh đã lỡ nên bầu bạn  
Nhà là quán rượu ngủ quanh năm  
Dù tự khoe mình trang hảo hán  
Đóng vai mất áo giữa đường chăng?

---o0o---

## **Công án thứ mười một**

**Cử:** Bách Trượng trở lại tham vấn Mã  
Tổ. Mã Tổ

hét một cái, Bách Trượng đại ngộ.

**Niêm:** Chùy ngọn đâm nghìn nhát,  
không bằng thuổng cùn ấn xuống một  
nhát.

**Tụng:** Xưa kia, xe, sách [4] chưa hòa  
hợp

Bốn bên giặc giã dậy bày ong  
Một lần vung kiếm thiêng trên ngựa  
Đường đạo từ nay tin tức thông.

---o0o---

## Công án thứ mười hai

**Cử:** Quốc sư [5] một hôm kêu thị giả  
ba lần, thị giả dạ ba lần. Quốc sư nói:  
*“Đâu phải là ta phụ người, chính là  
người phụ ta đó”*.

**Niêm:** Như người uống nước, nóng  
lạnh tự mình biết.

**Tụng:** Đôi bên xướng họa vẫn tương  
đương

So sánh vào đâu biết đoán trường?

Gan ruột đã bày ra tất cả

Lòng ta ta biết, ý ta tường.

### **Chú thích:**

[3]. Khi Văn Thù tới Phật hội thì chư Phật đã tục tục giải tán đi về. Chỉ có một phụ nữ tiến đến gần pháp tọa của đức Thế Tôn rồi ngồi nhập thiền định.

Văn Thù liền thưa với Phật: “*Tại sao một phụ nữ còn được tiến lại gần pháp tọa của Ngài còn con thì không?*” Phật nói: “*Người hãy đánh thức người đàn bà này dậy rồi hỏi ngay người đó*”.

Văn Thù đi quanh ba lần và búng ngón tay. Người đàn bà không xuất định.



Văn Thù bay lên trời Phạm Thiên và dùng thần thông kéo người đàn bà đứng dậy. Cũng không thành công. Phật nói: “*Dù cho cả trăm ngàn Văn Thù hợp lại cũng không thể đánh thức người đàn bà này. Chỉ có Bồ Tát Vông Minh cách đây hằng hà sa thế giới mới có thể đánh thức được*”. Sau đó, Vông Minh xuất hiện từ dưới đất lên và đánh lễ Phật. Phật ra hiệu cho Vông Minh. Vông Minh búng ngón tay và người đàn bà xuất định. Nên nhớ Văn Thù Bồ Tát tượng trưng cho trí tuệ còn Vông Minh thì trái lại.

[4]. Xe và sách: Sách Trung Dung có câu: “*Nay cùng ở dưới gầm trời, xe chung đường, sách chung chữ*”. Ý nói:

có sự liên lạc thông cảm giữa mọi người trong thiên hạ.

[5]. Huệ Trung Quốc Sư, người Chiết Quang, pháp tử của Lục Tổ Huệ Năng.

---o0o---

### **Công án thứ mười ba**

**Cử:** Đại Quy nói: “Khái niệm về có và về không như giây leo quấn cây lớn”.

Sơ Sơn hỏi: “Cây lớn ngã, giây quấn khô, thì có và không đi về đâu?” Nói rồi cười ha ha.

**Niêm:** Nước tuy chảy đi nhưng vẫn còn nơi biển cả

Trăng tuy lặn mất nhưng không lìa khỏi bầu trời.

**Tụng:** Sóng lặng khi nào gió đứng  
yên

Mắt công hướng ngoại luống lao phiền  
Một tiếng cười tan nghi vạn mối  
Phân thành sỏi ngọc rõ đôi bên.

---o0o---

### **Công án thứ mười bốn**

**Cử:** Bách Trượng nói: “Thế nào gọi là pháp không vì người mà nói?” Nam Tuyên trả lời: “Không phải tâm, không phải Phật, cũng không phải vật”.

**Niêm:** Cả ngàn vị thánh đi tìm dấu chân nó cũng không được; toàn thân nó ẩn tại hư không lớn.

**Tụng:** Công án là kia, hãy đổi đầu  
Thẳng nhìn vào mặt của cao sâu Nhà

Phật lưu mời không chịu ở Đêm đêm  
thói cũ ngủ bờ lau.

---o0o---

## Công án thứ mười lăm

**Cử:** Nam Tuyên nói: “Tâm không phải  
là Phật, trí không phải là đạo”.

**Niêm:** Hô hấp tất cả lý lẽ huyền vi,  
trên đường về bước dưới ánh trăng.

**Tụng:** Vạn tiếng âm thầm tinh tú  
chuyên

Thái hư trầm lặng không vết gì

Nương gậy lên lần trông bốn phía

Tịch tịch liêu liêu nào ngại chi?

---o0o---

## Công án thứ mười sáu

**Cử:** Lâm Tế sau khi xuất thế, chỉ dùng có phép bồng yết để khai thị đồ chúng. Hễ thấy một vị tăng nào vào cửa là hét.

**Niêm:** Giữa trưa mồng năm tháng năm, miệng lưỡi độc địa tiêu trừ sạch hết.

**Tụng:** Vừa tới cửa ngoài nghe tiếng hét

Tỉnh giấc hôn trầm lũ cháu con  
 Một tiếng sấm Xuân vừa chấn động  
 Khắp nơi cây cỏ nảy mầm non.

---o0o---

## Công án thứ mười bảy

**Cử:** Nam Tuyên nói: “Bình thường tâm thị đạo”. [6]

**Niêm:** Lạnh thì nói rằng lạnh, nóng thì nói rằng nóng.

**Tụng:** Ngọc trắng nguyên lai không  
tội trạng

Cứ gì mài giũa mới là xinh

Quê cũ không do đường lối ấy

Núi dốc buông tay, phó mặc mình.

---o0o---

### **Công án thứ mười tám**

**Cử:** Triệu Châu nói: “Các người bị hăm bốn giờ trong một ngày sai sử, ta đây sai sử hăm bốn giờ trong một ngày”.

**Niêm:** Cây thế khinh người, không căn cứ trên căn bản nào cả.

**Tụng:** Rông thiêng cọp dữ nên thuận  
thục

Hăm bốn giờ vâng phép một ngày Biến  
sắt thành vàng dù phép lạ

Ai đem tiết lộ cho người hay ?

---o0o---

### **Công án thứ mười chín**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Lâm Tế: “Thế nào  
là vô vị chân nhân ?” Lâm Tế nói:  
“Cọng cứt khô”. [7]

**Niêm:** Bắn chim sẻ thì sợ mất đạn,  
đập chuột lại sợ dơ gậy.

**Tụng:** Cứt khô: vô vị chân nhân  
Gia phong Phật tử nát bao lần  
Kìa kìa chú mục mà quan sát:  
Lợi biển trâu bùn mất dấu chân.

## Chú thích:

[6]. Triệu Châu hỏi Nam Tuyền: “Đạo là gì?” Nam Tuyền đáp: “Tâm hàng ngày của ta là đạo”. Triệu Châu nói: “Như vậy thì không cần tu hành phải không?” Nam Tuyền nói: “Nếu người có ý định tu hành thế là đạo không còn nữa”. Triệu Châu nói: “Nếu tôi không có ý định, thì làm sao tôi biết đó là đạo?” Nam Tuyền nói: “Đạo không phải ở nơi biết hay là không biết. Nếu nói là biết thì là biết cái gì; đó chỉ là vọng giác. Nếu nói nó là không biết, thì là vô ký mất. Nếu người đạt đến trình độ không còn nghi ngờ gì nữa thì tự nhiên thái hư mở rộng, sự vật dung hợp. Đạo không nằm ở chỗ phân biệt và phê phán phải trái”.



[7]. Lâm Tế Lục: Triệu Châu một hôm khai thị đại chúng: “Các người biết không, có một bậc vô vị chân nhân trên đồng thịch đồ thường hay ra vào ở cái cửa phía trước mặt các người. Các người có biết người ấy là ai không. Nếu không biết thì hỏi ta”. Có một vị tăng hỏi: “Thế nào là vô vị chân nhân?” Triệu Châu liền đánh một gậy và nói: “Vô vị chân nhân là cái cứt khô gì?” Trong bài Phổ Thuyết Sắc Thân ở Khóa Hư Lục, Trần Thái Tông cũng nhắc đến đề tài Vô Vị Chân Nhân như sau: “Đã mang lấy thân thể này thì bỏ nó đi thật là một chuyện thiên nan vạn nan. Làm sao để không bị thân thể này ràng buộc? Nếu còn bị ràng buộc thì hãy nghe đây:

Vô vị chân nhân thặt đỏ au  
 Hồng hồng trắng trắng khéo lừa nhau  
 Ai hay mây cuốn, trời quang tạnh  
 Hiện rõ bên trời đỉnh núi cao”.

---o0o---

### **Công án thứ hai mươi**

**Cử:** Triệu Châu nói: “Ta đã khám phá ra được bà già ở Ngũ Đài Sơn rồi”. [8]

**Niêm:** Kẻ phạm tội ngũ nghịch nghe sấm, không cho bịt tai.

**Tụng:** Đài Sơn nháy mắt không còn nữa

Chẳng cần bước mệt vẫn về nhà

Giấc hết, không ai chủ chiến

Gươm báu cần chi phải tuốt ra?

---o0o---

## Công án thứ hai mươi mốt

**Cử:** Triệu Châu nói: “Phật bằng vàng không độ được lò, Phật bằng gỗ không độ được lửa, Phật bằng đất không độ được nước. Phật chân chính ngồi trong nhà”.

**Niêm:** Sơn là sơn, thủy là thủy. Phật ở đâu?

**Tụng:** Võng Xuyên [9] cảnh ấy đã thành tranh

Xưa cậ Vương Duy mới đặc danh  
 Uông nét đan thanh không chỗ họa  
 Trời kia trắng sáng gió thơm lành.

---o0o---

## Công án thứ hai mươi hai

**Cử:** Triệu Châu nói: “Ồ Thanh Châu, tôi làm được một chiếc áo gai bố nặng tới bảy cân”. [10]

**Niêm:** Nói củ cải Trần Châu còn nghe được, nói gai bố Thanh Châu chỉ khiến người ta rầu. [11]

**Tụng:** Một chiếc áo gai thật dị thường

Rương tre họ Triệu cất sao đương  
Cân nhắc từng ly, phân với lượng  
Tám chàng họ Mạnh chết không thương

### Chú thích:

8. Có một bà già lập quán nước trên đường đi Đài Sơn. Những vị tăng hành

cước sau khi uống trà xong thường hỏi: “Đường này đi lên Đài Sơn đây phải không bà cụ?” Bà già đáp: “Cứ đi thẳng lên đây”. Khi vị tăng vừa đi khỏi vài ba bước là bà già nói thêm: “Cái ông thầy tu a dua này cũng thế”. Việc xảy ra nhiều lần, lọt đến tai Triệu Châu. Triệu Châu nói: “Như vậy để ta thử đi xem sao!” Đến nơi, uống nước xong Triệu Châu hỏi: “Này bà cụ, có phải con đường lên Đài Sơn đây không?” Bà già đáp: “Cứ theo đường ấy là được”. Triệu Châu vừa đi khỏi vài bước, bà cụ lại nói: “à cái ông thầy a dua này, lại cũng đi như thế nữa!” Triệu Châu không nói gì, về nói lại với đại chúng: “Cái bà già ở Đài Sơn ấy

hôm nay ta đã khám phá ra tung tích rồi!”

9. Địa danh huyện Lam Điền, tỉnh Thiểm Tây, phong cảnh thanh tú. Vương Duy đời Đường đã vẽ nhiều bức tranh về vùng này.

10. Câu nói này của Triệu Châu là để trả lời câu hỏi của một vị tăng: “Vạn pháp đi về một, một đi về đâu?”

11. Có vị xuất gia hỏi thiền sư Triệu Châu: “Nghe nói Ngài có đích thân gặp thiền sư Nam Tuyên, phải không?”  
Triệu Châu nói: “Ở Trấn Châu củ cải lớn lắm”.

---o0o---

## **Công án thứ hai mươi ba**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Triệu Châu: “Con chó có Phật tính không?”  
**Đáp:** “Không”. Rồi có kẻ hỏi trở lại câu hỏi đó. Châu đáp: “Có”.

**Niêm:** Hai lần chọn một lần thi.

**Tụng:** Trước mặt tùy cơ nói hữu, vô  
 Lời ra, diệt hết cả quần Hồ  
 Một đời tự phụ trang anh hán  
 Rốt cuộc vẫn còn chưa trượng phu.

---o0o---

## **Công án thứ hai mươi bốn**

**Cử:** Triệu Châu nói: “Chốn có Phật thì không được ở lại; chốn không Phật thì phải vượt qua cho mau”.

**Niêm:** Nước dòn lại thành vụng, gậy đánh xuống thành vết.

**Tụng:** Nơi có nơi không đều mất hết  
Lời kia rớt cuộc vẫn chưa tròn  
Sau bữa niêm hoa, tường thuật lại  
Không rời nửa bước tới tây phương.

---o0o---

## Công án thứ hai mươi lăm

**Cử:** Thủ Sơn cầm chiếc gậy tre nói:  
“Gọi cái này là gậy tre thì sẽ nhận một  
gậy, mà không gọi nói là gậy tre thì sai  
trái. Vậy thì gọi nó là cái gì?”[12]

**Niêm:** Đừng cựa quậy; ai cựa quậy sẽ  
lãnh đủ ba mươi gậy.

**Tụng:** Phải trái đôi bên phải rạch rời  
Nói cho minh bạch, đây là ai?



Tuy là đường rộng thênh thang đó  
 Vẫn còn lặn đạn lằm chông gai.

12. Sau đó một vị tăng tên Quy Tĩnh  
 đoạt chiếc gậy, liệng xuống đất nói:  
 “Là cái gì?” Thủ Sơn nói: “Cái ông  
 thầy mù chột”. Nghe câu ấy, Quy Tĩnh  
 đại ngộ.

---o0o---

## Công án thứ hai mươi sáu

**Cử:** Có vị tăng hỏi Động Sơn: “Phật là  
 gì?” Động  
 Sơn nói: “Ba cân gai trên vách”.

**Niêm:** Gọi là một vật rất cứng không  
 đúng.

**Tụng:** Phật vốn là gì? Xin đáp rõ  
 Ba cân gai ấy của Động Sơn

Tuy không lặn lội phong trần nữa  
 Vẫn còn lấy cảnh chỉ bày tâm.[13]

---o0o---

## Công án thứ hai mươi bảy

**Cử:** Có vị tăng hỏi Hiện Tử hòa thượng về ý của Tổ sư từ Tây Vực tới. Hiện nói: “Cái đài bàn cúng rượu trước miếu thờ thần”.

**Niêm:** Chưa phải sư tử con thì còn chưa miễn chạy theo cục đất.

**Tụng:** Dứt hết cội nguồn không chỗ tựa

Mượn điều trước mắt gọi chiều sâu

Tổ ý nếu là bàn cúng rượu

Gọi quần là khổ được hay sao?

---o0o---

## Công án thứ hai mươi tám

**Cử:** Vô Nghiệp quốc sư nói: “Nếu trên đầu một mũi lông mà quan niệm phân biệt phạm thánh chưa dứt thì vẫn chưa miễn được cái cảnh đi vào thai lừa bụng ngựa”. Bạch Vân Đoan hòa thượng nói: “Thiết sử trên đầu một mũi lông mà quan niệm phân biệt phạm thánh đã dứt, thì cũng vẫn chưa miễn được cái cảnh đi vào thai lừa bụng ngựa kia mà”.

**Niêm:** Đốt núi thì cọp chạy, khoa bụi thì rắn hoảng.

**Tụng:** Lời nói vẫn còn chưa khí  
phách  
Cần chi đập bụi để xà kinh

Trường An lồi cũ đà thông thạo  
Thì hỏi thăm chi nữa lộ trình?

---o0o---

## **Công án thứ hai mươi chín**

**Cử:** Huyền Sa khai thị chúng: “Các vị lão túc nói thường hết lòng tiếp vật độ sinh. Giá có một kẻ vừa mù vừa câm vừa điếc đi tới, làm sao tiếp độ? Cầm chùy đưa phát trần lên thì kẻ kia không thấy, giảng thiên tam muội thì kẻ kia không nghe, dạy đọc kinh thì kẻ kia mở miệng không được”.

**Niêm:** Khát thì uống, đói thì ăn, lạnh thì choàng áo, nóng thì phẩy quạt.

**Tụng:** Buồn thì xiu xuống; vui, cười lên

Mũi giọc mây ngang lẽ tự nhiên  
 Nóng lạnh đỏi no tùy xử sự  
 Nghi ngờ chi nữa luống ưu phiền ?

13. Về câu hỏi “Ý của Tổ sư từ Tây Vực lại”. Một hôm Triệu Châu trả lời một vị tăng: “Cây bách ở trước sân”. Vị tăng nói: “Xin hòa thượng đừng lấy cảnh chỉ bày tâm”. Triệu Châu nói: “Lão tăng chưa từng lấy cảnh chỉ bày tâm bao giờ”. Vậy thì thế nào là “Ý của Tổ sư từ Tây Vực lại ?” Triệu Châu nói: “Cây bách ở trước sân”.

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi**

**Cử:** Thoại Nham thường tự gọi: “Này chủ nhân ông! Tỉnh tỉnh dậy! Từ nay

về sau đừng để cho người ta khinh khi nữa !”

**Niêm:** Kêu được thì chỉ chảy máu miệng ra thôi, nào có ích gì đâu. Chẳng bằng ngậm miệng lại mà đợi mùa Xuân tàn.

**Tụng:** Tài lược trăm cơ đã dụng công

Ngờ đâu chưa đáng mặt anh hùng

Nếu quả tướng tài vô địch thật

Mặt trời bắn thử rớt hay không ?

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi một**

**Cử:** Tam Thánh [14] nói: “Ta gặp người thì ra, nhưng chẳng phải là ra vì người”. Hưng Hóa nói: “Ta gặp

người thì không ra, nếu ra là vì người mà ra”.

**Niêm:** Một con rùa mù làm bạn với hai con ba ba què.

**Tụng:** Khi khát nào ai uống nước  
tương  
Cả ngày bụng lép, nói “ăn” suông  
Dao sắc đôi chiều, đừng liếm mật  
Có ngày đứt lưỡi, chớ khinh thường.

---o0o---

## **Công án thứ ba mươi hai**

**Cử:** Nam Tuyên thấy Đặng Ân Phong tới, liền chỉ vào tịnh bình mà nói:  
“Tịnh bình là cảnh, ông không nên dính vào cảnh”.

**Niêm:** Nói rằng có cảnh, nhưng dính vào đâu ?

**Tụng:** Gương trong thanh tịnh, bụi  
đâu ra,

Lau rửa mà chi nhọc sức ta

Nhàn tịnh vui theo từng cảnh giới

Cơm xong hãy uống một chung trà.

[14]. Tam Thánh: tên chữ và cũng là danh hiệu của thiền sư Tuệ Nhiên, môn đệ thiền sư Lâm Tế, người biên chép Lâm Tế Lục

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi ba**

**Cử:** Thạch Đầu nói: “Như vậy cũng không được, không như vậy



cũng không được, vừa như vậy vừa không như vậy cũng không được”.

**Niêm:** Chư hạnh vô thường, tất cả đều chứa chấp khổ não.

**Tụng:** Muốn kể cho người câu chuyện hay

Hiềm vì cửa động đám mây bay

Dù có tài tình trong lúc nói

Vạn dặm còn xa ý chỉ này.

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi tư**

**Cử:** Có vị tăng hỏi: “Cảnh giới Giáp Sơn thế nào?” Sơn đáp: “Sau khi vượn mẹ ôm con về rừng xanh, hoa rụng nơi bờ nơi thung lũng biếc”.

**Niêm:** Đem theo cây gậy, gập sân  
khấu ở đâu thì múa chơi ở đó.

**Tụng:** Giáp Sơn u tịch không ai tới,  
Ai thấy cho tường cảnh giới xa?  
Gập bậc siêu phàm đôi mắt tuệ  
Thì nghe trống ngộ giữa canh ba.

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi lăm**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Mục Châu: “Trong  
một hơi thở, có thể thông qua một đại  
tạng kinh không ?” Châu nói: “Có anh  
chàng bán bánh Tất La [15] thì dắt tới  
đây mau”.

**Niêm:** Buông xuôi hai tay mà về được  
tới nhà, không cần bước mỗi.

**Tụng:** Kinh tạn chuyển hồi trong  
hơi thở

Tìm cảnh nhật lá đề làm chi

Diệu nghĩa thâm uyên đà hiện sáng

Tham vấn sơn tăng được ích gì ?

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi sáu**

**Cử:** Trong một kỳ chúng hội dưới sự chủ tọa của Lâm Tế, cả hai vị thủ tọa của hai thiền đường đồng thời hết lớn. Có vị tăng hỏi: “Như thế còn có chủ khách nữa thôi ?” Lâm Tế nói: “Thì chủ khách rõ ràng đó”.

**Niêm:** Cũng chỉ là khỉ bạch nói lằng nhằng.

**Tụng:** Phật tại trời cao reo tiếng gió  
 Ý sâu công án thế mà thôi  
 Cũng nhờ phân được rành cương giới  
 Mới hiểu lòng dân giúp đỡ đời.

15. Tất La là một thứ bánh. Sách Tây Dương Tọa Trử kể chuyện có người nằm mơ vào ăn bánh Tất La trong quán, đến khi tỉnh dậy anh chàng bán quán tới nhà nói: “Ông là khách vào quán ăn hết hai cân bánh Tất La sao chưa trả tiền mà lại bỏ đi ?”

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi bảy**

**Cử:** Huyền Sa nói: “Ta cũng như chủ nhân một thửa ruộng, đem cấy bán hết cho người khác, duy còn lại một

cái cây ngay giữa trung tâm, ta giữ trong quyền sở hữu của ta”.

**Niêm:** Biển lớn không dung nạp tử thi.

**Tụng:** Nếu quả là người chân liễu ngộ

Thì tâm vô niệm hết phân vân

Dù xem vàng vạc như hơi bụi

Mắt vẫn còn rơi một mảy trần.

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi tám**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Thiền Sư Huệ Tư về đại ý Phật pháp. Tư nói: “Gạo ở Lư Lăng giá bao nhiêu?”

**Niêm:** Bóng trúc quét thêm, bụi trên thêm không lay động

Vàng trắng chiếu nước, mặt nước  
không vết ghi.

**Tụng:** Ngũ khí quả là trang hảo hán  
Tùy theo căn tính độ quân sinh Lư  
Lãng giá gạo bao nhiêu nhỉ?  
Rút lại gang tay vạn lý trình.

---o0o---

### **Công án thứ ba mươi chín**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Văn Thù [16]: “Vạn  
pháp đi về một, một đi về đâu?”  
Thù nói: “Sông Hoàng Hà chín khúc”.

**Niêm:** Có lúc vì trăng sáng quá,  
chẳng biết rằng thuyền đã vượt quá  
Thương Châu.

**Tụng:** Chín khúc sông Hoàng khai  
tuệ nhãn

Đường xa không bước vẫn về nhà  
 Mở mắt bao lần quan sát lưới  
 Không dè chim hạc đã bay qua!

---o0o---

### **Công án thứ bốn mươi**

**Cử:** Nam Tuyên hỏi Triệu Châu: “Chú là sa di có chủ hay sa di chưa có chủ?”  
 Triệu Châu nói: “Có chủ”. Nam Tuyên hỏi: “Chủ là ai?” Triệu Châu chấp tay trước ngực nói: “Hôm nay trời lạnh, mong hòa thượng giây phút nào cũng có hạnh phúc”. [17]

**Niêm:** Khéo tay thì dùi cũng như kim.  
 Kẻ khéo sử dụng thì vẫn thấy tiện lợi.

**Tụng:** Chú Triệu chấp tay mà nói  
 khéo Né hai thái cực, đứng trung dung

Đâu biết Hoa Lam Hàn lệnh thuật Nào  
hay chàng Hội rút về không?

---o0o---

### **Công án thứ bốn mươi một**

**Cử:** Có vị tăng hỏi Một Am: “Thế nào là nạp y hạ sự?” [18] Am nói: “Kim đâm không thủng”.

**Niêm:** Tỉnh tọa không còn một mảy bụi, hư không chẳng có lối thông thương.

**Tụng:** Mũi sắt dùi đồng xuyên chẳng thủng  
Cầm lên mềm mại như bông tơ  
Hư không lạnh lặn không khe hở  
Đêm về hoa mộc nở thơm tho.



---o0o---

## Công án thứ bốn mươi hai

**Cử:** Bàng cư sĩ [19] tuyên bố:

“Đây là trường thi tuyển Phật, ai tâm không thì trúng tuyển vinh quy”.

**Niêm:** Danh đề thấp nhận, không cho nạp quyền trắng đầu nhé.20

**Tụng:** Lông chim mà kết được giày rơm

Tuyển Phật trường kia vượt vũ môn  
 Nếu nói tâm không thì trúng tuyển  
 Coi chừng bầm tím vết roi đòn.

---o0o---

## Công án thứ bốn mươi ba

**Cử:** Từ Minh hỏi Chân Điểm Trụ:  
 “Thế nào là đại ý Phật pháp?” Chân

nói: “Không có mây sinh trên đỉnh núi mà có mặt trăng rọi trong lòng sóng nước”. Minh hét: “Đầu bạc răng long mà còn có kiến giải tẻ như thế ư?” Chân khóc một hồi rồi nói: “Như thế tôi quả thật chẳng biết thế nào là đại ý Phật pháp”. Từ Minh nói: “Không có mây sinh trên đỉnh núi mà có mặt trăng rọi trong lòng sóng nước”. Chân bèn đại ngộ.

**Niêm:** Kẻ nhàn giả thì cho đó là nhàn, kẻ trí giả thì cho đó là trí.

**Tụng:** Đây đó cùng chung một điệu đàn

Lòng xin trao gửi với tri âm

Non cao sông rộng dù sai khác

Trăng sáng mây quang nghĩ đại đồng.

## Chú thích:

16. Văn Thù Viên Minh, người Phúc Châu. Sau khi đắc pháp đi du hành tại Ngũ Đài Sơn cảm thụ được sự hóa hiện của Văn Thù Bồ Tát, nên ở lại lập Văn Thù Viện. Sống tới 136 tuổi.

17. Bích Nham tập

18. Chiếc áo tầm thường của tăng sĩ kết lại bằng nhiều mảnh vải vụn.

19. Bàng cư sĩ, tên là Bàng Uẩn người Hồ Nam, tinh thâm

Nho học, quy y Phật pháp, tham học với Thạch Đầu hòa thượng.

20. Bất dung duệ bạch: không được nộp quyền trắng. Quyền

trắng là quyền của thí sinh không làm  
được bài nào.

---o0o---

**HẾT**